

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em; phòng chống bạo lực xâm hại trẻ em tại Cơ sở BTXH ngoài công lập Minh Trần

Thực hiện Quyết định thanh tra số 01/QĐ-TTr ngày 05/3/2024 của Chánh thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra công tác quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em tại Cơ sở BTXH ngoài công lập Minh Trần;

Qua xem xét các Biên bản làm việc tại đơn vị, Chánh Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận thanh tra công tác quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em; phòng chống bạo lực xâm hại trẻ em tại Cơ sở BTXH ngoài công lập Minh Trần như sau:

I. THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ

1. Việc thành lập và đăng ký hoạt động của cơ sở

- Cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập Minh Trần (gọi tắt là Mái Ấm Minh Trần). Địa chỉ: Đường Nguyễn Huệ, tổ 1, khu phố 6, phường Minh Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, được thành lập ngày 08 tháng 12 năm 2015 theo quyết định số 2490/QĐ-UBND của UBND huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành) cấp.

- Có chức năng hoạt động là nhận nuôi dạy trẻ cô nhi, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ không nơi nương tựa, không người chăm sóc và người già neo đơn (hoàn toàn không thu phí.)

2. Việc thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em

2.1. Số trẻ em đang được chăm sóc, nuôi dưỡng:

Tính đến tháng 03/2024: 25 cháu, trong đó:

+ 9 đối tượng là trẻ em bị bỏ rơi, trẻ mồ côi cả cha và mẹ được cơ sở bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ 16 đối tượng là trẻ em từ 04 đến dưới 16 tuổi được chăm sóc nuôi dạy tại cơ sở là những em có hoàn cảnh khó khăn, không người chăm sóc (không đủ điều kiện nuôi dạy). Là con em của những gia đình có hoàn cảnh mẹ đơn thân, cha mẹ ly hôn, ông bà già yếu không chăm sóc được, có cha hoặc mẹ nhưng cha mẹ bị bệnh nan y, mất sức lao động.

2.2. Quy trình tiếp nhận

Các đối tượng trên khi tiếp nhận vào cơ sở điều có quyết định tiếp nhận phía cơ sở theo quy định tại Nghị định 20/2021 NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ. Có đơn xin vào cơ sở của người đại diện hợp pháp của đối tượng xin vào.

Có giấy xác nhận hoàn cảnh thực tế của đối tượng do địa phương nơi cư trú xác nhận.

- Kiểm tra thực tế 9 hồ sơ trẻ em bị bỏ rơi: Hồ sơ Cơ sở quản lý bao gồm: Quyết định tiếp nhận đối tượng vào cơ sở BTXH, Giấy khai sinh; biên bản xác minh về việc trẻ em bị bỏ rơi. Tại thời điểm thanh tra, 03 hồ sơ của các bé tiếp nhận sau ngày 01/7/2021 (Trần Thái Minh Pháp; Trần Thái Quang Duệ; Trần Hoàng An Nhiên) thiếu văn bản đề nghị của UBND cấp xã theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 27, Nghị định 20/2021/ NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ.

- Kiểm tra thực tế 03 hồ sơ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, không người chăm sóc (Đặng Quốc Thiện; Đặng Quốc Thắng; Lê Thành Kim): Hồ sơ thiếu Hợp đồng cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội theo quy định tại điểm a, Khoản 4, Điều 27, Nghị định 20/2021/ NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ.

3. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở:

- Tiêu chuẩn về môi trường, khuôn viên, nhà ở:

+ Cơ sở có khu nhà ở, khu chuyên biệt cho người khuyết tật, khu nhà bếp, phòng trẻ, phòng học tập, khu vui chơi giải trí, sân vườn, hệ thống cấp thoát nước, có nơi đổ rác, chất thải thường xuyên và các biện pháp phù hợp để xử lý rác. Diện tích nhà ở bình quân $12m^2/2$ cháu. Đảm bảo quy định tại Khoản 2, Điều 24, Nghị định 103/2021/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

+ Các công trình, các trang thiết bị đảm bảo cho người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em thuận tiện sử dụng. Công cơ sở có biển ghi tên và địa chỉ rõ ràng; có tường rào và đèn chiếu sáng nhằm đảm bảo sự an toàn cho cơ sở.

- Cơ sở vật chất của cơ sở bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

+ Hệ thống nhà làm việc, nhà ở kiên cố, đảm bảo an toàn, tránh được mưa bão.

+ Cửa ra vào, cửa sổ cung cấp đủ ánh sáng và thông thoáng.

+ Các hệ thống bảo đảm an toàn cho trẻ em, bao gồm việc lắp đặt các hệ thống điện, gas và thoát nước phù hợp.

+ Nhà vệ sinh, nhà tắm phù hợp với các nhóm đối tượng, bao gồm cả người khuyết tật; có nhà vệ sinh, nhà tắm riêng cho phụ nữ.

+ Sắp xếp việc ngủ, nghỉ cho đối tượng phù hợp với độ tuổi và giới tính;

+ Có khu sinh hoạt chung, vui chơi cho trẻ em giải trí.

+ Có bếp và phòng ăn chung.

+ Có phòng y tế để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

+ Có trang thiết bị cần thiết cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em;

+ Các công trình, các trang thiết bị phải bảo đảm cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em tiếp cận, sử dụng thuận tiện.

Tuy nhiên Cơ sở bảo trợ được xây dựng trên hai thửa đất có Giấy CNQSDĐ được cấp cho cá nhân sử dụng đất ở và đất trồng cây lâu năm. Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động của Trung tâm đều do đơn vị tự tổ thiết kế, xây dựng và bổ sung qua nhiều giai đoạn, tới nay chưa có cơ quan chuyên môn về quản lý công trình xây dựng ở địa phương kiểm tra đánh giá về mức độ an toàn của công trình phù hợp theo công năng.

- Tiêu chuẩn về y tế, vệ sinh, quần áo và dinh dưỡng:

Cơ sở bảo đảm đối tượng được chăm sóc theo các tiêu chuẩn sau:

+ Chăm sóc y tế:

Các đối tượng tại cơ sở được chăm lo tốt, tất cả đều được mua bảo hiểm y tế (nếu có thể). Hàng tháng có bác sĩ đến khám kiểm tra sức khoẻ định kỳ. tại cơ sở có tủ thuốc đông + tây y có dược sĩ chuyên môn.

+ Vệ sinh và đồ dùng sinh hoạt:

Cung cấp đầy đủ nước uống sạch và bảo đảm vệ sinh tắm, giặt hàng ngày cho đối tượng.

Cung cấp đồ dùng vệ sinh cá nhân, gồm xà phòng tắm, khăn tắm, khăn mặt, kem đánh răng và bàn chải đánh răng riêng;

Cung cấp đồ dùng phục vụ việc ngủ, gồm giường nằm, chiếu, gối, chăn, màn;

Có nội quy riêng của cơ sở trợ giúp xã hội quy định dọn dẹp vệ sinh và vệ sinh cá nhân.

- Quần áo:

Đối tượng được trang bị quần áo đồng phục đi học (đối với trẻ em trong độ tuổi đi học), tất và dép được cung cấp và được thay thế trong trường hợp bị hư hỏng, mất và quần áo mặc đủ ấm.

- Dinh dưỡng:

+ Cung cấp ít nhất ba bữa ăn (sáng, trưa và tối) mỗi ngày.

+ Có chế độ dinh dưỡng đặc biệt cho những đối tượng đặc biệt như trẻ sơ sinh, người cao tuổi và những đối tượng có chế độ ăn kiêng theo bệnh tật.

- Tiêu chuẩn về giáo dục và học nghề:

Trẻ em đến tuổi đến trường đều được cho đi học được tiếp nhận học tập của nhà trường, được tham gia tất cả sinh hoạt của trường lớp. Tại thời điểm thanh tra, có 19 trẻ được đi học, 6 trẻ chưa đến tuổi đi học.

Bên cạnh đó cũng được sự quan tâm của các ban ngành địa phương phối hợp tổ chức những buổi sinh hoạt vui chơi (Tết thiếu nhi 01/06; Tết Trung Thu). Tổ chức những buổi sinh hoạt dạy các cháu kỹ năng sống. Hướng các cháu sống tự lập, sống hướng thiện nâng cao đạo đức trí tuệ tại cơ sở. Tổ chức du lịch dã ngoại cho các cháu dịp hè, lễ, Tết.

Tiêu chuẩn về văn hóa, thể thao, thể dục và giải trí.

Trẻ tại cơ sở được chăm sóc theo từng lứa tuổi (nam, nữ) riêng biệt. Có người quản lý từng khu vực sinh hoạt để đảm bảo an toàn cho trẻ. Luôn được sự quan tâm và phối hợp tốt của chính quyền địa phương, cơ quan chủ quản và cơ sở.

4. Việc kết nối mạng lưới bảo vệ trẻ em

Giữ liên lạc thường xuyên với gia đình có trẻ hồi gia.

5. Về tài chính của cơ sở: Theo báo cáo của Cơ sở

Nguồn thu nhập là nguồn trợ giúp từ các tổ chức, cá nhân, các Phật tử, mạnh thường quân trong nước. Phần lớn là hiện vật (gạo, mì, nhu yếu phẩm). Cơ sở có Sổ biên nhận, ghi chép đầy đủ các nguồn hỗ trợ từ các mạnh thường quân cho Cơ sở.

Tiền mặt được hỗ trợ từ các cá nhân (có biên nhận cụ thể) dao động từ 150 triệu đến 250 triệu mỗi năm.

Các khoản chi chủ yếu: dao động từ 200 triệu đến 250 triệu/năm:

BHYT: 15.000.000 VNĐ/năm

Học phí: 30.000.000 VNĐ/năm

Y tế khám chữa bệnh: dao động từ 20 triệu đến 40 triệu/năm

Chợ: 80.000.000 VNĐ/năm

Điện + gas: 60.000.000 VNĐ/năm

II. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Đảm bảo về tiêu chuẩn môi trường, khuôn viên, nhà ở. Các công trình, các trang thiết bị đảm bảo cho người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em thuận tiện sử dụng.

- Các trẻ được nuôi dưỡng tại cơ sở được chăm lo tốt về y tế, vệ sinh, quần áo và dinh dưỡng.

- Trẻ em đến tuổi đến trường đều được cho đi học được tiếp nhận học tập của nhà trường, được tham gia tất cả sinh hoạt của trường lớp.

- Trẻ tại cơ sở được chăm sóc theo từng lứa tuổi (nam, nữ) riêng biệt. Có người quản lý từng khu vực sinh hoạt để đảm bảo an toàn cho trẻ. Luôn được sự quan tâm và phối hợp tốt của chính quyền địa phương, cơ quan chủ quản và cơ sở.

2. Hạn chế

- Hồ sơ tiếp nhận đối tượng vào cơ sở trợ giúp xã hội chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 27 đến Điều 30, Nghị định 20/2021 NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Cơ sở được xây dựng trên hai thửa đất có Giấy CNQSDĐ được cấp cho cá nhân sử dụng làm đất ở và đất trồng cây lâu năm. Các công trình xây dựng phục vụ hoạt động của cơ sở đều do đơn vị tự tổ thiết kế, xây dựng và bổ sung qua nhiều giai đoạn, tới nay chưa có cơ quan chuyên môn về quản lý công trình xây dựng ở địa phương kiểm tra đánh giá về mức độ an toàn của công trình phù hợp theo công năng.

3. Kiến nghị

1. Đề nghị Cơ sở bổ sung hồ sơ tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định tại Điều 27 đến Điều 30, Nghị định 20/2021 NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

2. Trường hợp Cơ sở có tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng liên huyện, liên tỉnh đề nghị thực hiện theo quy định tại Nghị định 103/2021/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

3. Đề nghị Cơ sở liên hệ với cơ quan chức năng làm thủ tục chuyên mục đích sử dụng đối với diện tích đất dùng vào mục đích xây dựng công trình phục hoạt động bảo trợ từ thiện, làm cơ sở để đảm bảo cho việc tổ chức ổn định theo quy định của pháp luật.

4. Liên hệ, kiến nghị với cơ quan chức năng tại địa phương xem xét hỗ trợ việc kiểm tra, đánh giá mức độ đảm bảo an toàn của hệ thống các công trình xây dựng phục vụ cho nghỉ ngơi, sinh hoạt của các thành viên tại Cơ sở, để hoàn thiện, khắc phục những tồn tại (nếu có).

5. Đề nghị Phòng LĐTBXH thị xã Chơn Thành hướng dẫn cơ sở thực hiện các thủ tục tiếp nhận theo quy định tại Điều 27 đến Điều 30, Nghị định 20/2021 NĐ-CP.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em tại Cơ sở BTXH ngoài công lập Minh Trần, Chánh Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Cơ sở BTXH ngoài công lập Minh Trần tổ chức khắc phục những tồn tại, thiếu sót đã nêu ở trên, kết quả báo cáo bằng văn bản kèm tài liệu chứng minh kết quả thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước (Số 829, quốc lộ 14, phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước) trong thời hạn **45 ngày** kể từ ngày ban hành kết luận qua Thanh tra Sở để theo dõi, giám sát sau thanh tra./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Cơ sở BTXH Minh Trần;
- Phòng LĐ-TB&XH TX Chơn Thành;
- Phòng QLLVXH;
- Các Thành viên của Đoàn Thanh tra;
- Văn Phòng Sở (để đăng trên website Sở);
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr, (HT,02).

(để b/c);



Lê Văn Hào

